

Số: 09/HD-TLĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 01/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Căn cứ Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP) về chính sách, chế độ đối với đối tượng chịu sự tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo Kết luận số 183-KL/TW ngày 01/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn việc thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ công đoàn chuyên trách làm việc theo chế độ hợp đồng lao động (hưởng lương và phụ cấp từ nguồn tài chính công đoàn) trước thời điểm ngày 15 tháng 9 năm 2019 phải nghỉ việc ngay do sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP, như sau:

I. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này hướng dẫn cụ thể về đối tượng áp dụng quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP; trình tự, thủ tục, hồ sơ; nguồn kinh phí; trách nhiệm của các Ban, liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP.

II. Đối tượng áp dụng

Cán bộ công đoàn chuyên trách làm việc theo chế độ hợp đồng lao động (hưởng lương và phụ cấp từ nguồn tài chính công đoàn) trước thời điểm ngày 15 tháng 01 năm 2019 nghỉ việc ngay do sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp (sau đây gọi là sắp xếp tổ chức bộ máy) nêu tại Điều 5 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP bao gồm:

1. Cán bộ công đoàn chuyên trách được các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (gồm: liên đoàn lao động quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; công đoàn ngành địa phương và công đoàn các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao; công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khác theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam) tuyển dụng thông qua ký kết hợp đồng lao động hoặc các hình thức văn bản với tên gọi khác

nhưng thỏa mãn nội dung về việc làm có trả công, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên theo tinh thần Điều 13 Bộ luật Lao động năm 2019 về hợp đồng lao động.

2. Cán bộ công đoàn chuyên trách nêu tại khoản 1 mục II Hướng dẫn này sau đó được bố trí sang làm việc ở các đơn vị sự nghiệp công lập của tổ chức công đoàn (đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị không có nguồn thu sự nghiệp) và thuộc đối tượng được chi trả lương, phụ cấp từ nguồn tài chính công đoàn.

3. Cán bộ công đoàn chuyên trách nêu tại khoản 1 mục II Hướng dẫn này được bố trí làm việc tại công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp khu vực kinh tế ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập theo Quyết định số 1617/QĐ-TLĐ, ngày 31/12/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (hoặc các văn bản của tỉnh uỷ, thành uỷ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc đồng ý bố trí cán bộ công đoàn chuyên trách trong doanh nghiệp khu vực kinh tế ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập).

III. Chính sách, chế độ

1. Chính sách, chế độ của các đối tượng nêu tại mục II Hướng dẫn này thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP.

2. Việc giải quyết chính sách, chế độ, cách xác định thời gian và tiền lương để tính hưởng chính sách, chế độ thực hiện theo quy định tại Điều 6 và Điều 9 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP; Thông tư số 1/2025/TT-BNV ngày 17/1/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Thông tư số 002/2025/TT-BNV ngày 04/4/2025 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 1/2025/TT-BNV ngày 17/1/2025.

IV. Trình tự, thủ tục và hồ sơ

1. Trình tự, thủ tục

Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng nêu tại mục II Hướng dẫn này theo trình tự, thủ tục như sau:

1.1. Căn cứ Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP, Hướng dẫn này và Thông báo kết luận của cấp có thẩm quyền về Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của địa phương trước khi sắp xếp (nếu có) để rà soát và lập danh sách đối tượng cán bộ công đoàn chuyên trách nghỉ việc ngay (nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc) thuộc địa phương mình quản lý.

1.2. Lập dự toán kinh phí thực hiện và ban hành quyết định nghỉ việc (nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc) hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý đối với cán bộ công đoàn chuyên trách quy định tại

mục II Hướng dẫn này và nêu rõ mức trợ cấp được hưởng trong quyết định nghỉ việc. Trong đó lưu ý:

a) Đối với những trường hợp đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi:

- Ban hành quyết định nghỉ hưu trước tuổi và chế độ, chính sách kèm theo đối với các trường hợp người lao động chưa có quyết định thôi việc hoặc chưa chấm dứt hợp đồng lao động tính đến thời điểm Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP có hiệu lực thi hành. Trường hợp người lao động đã có quyết định thôi việc (hoặc văn bản chấm dứt hợp đồng lao động) từ ngày có quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền đến trước thời điểm Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP có hiệu lực thi hành thì ban hành quyết định nghỉ hưu trước tuổi (thay thế quyết định thôi việc, văn bản chấm dứt hợp đồng lao động trước đây) và bổ sung trợ cấp theo chính sách, chế độ quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP.

- Lập hồ sơ để người lao động được hưởng chế độ nghỉ hưu trước tuổi;

- Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trong việc xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội của người lao động; mức lương hưu và giải quyết chế độ hưu trí cho người lao động nghỉ việc; chi trả khoản kinh phí tương đương với số tiền đóng bảo hiểm xã hội vào quỹ bảo hiểm hưu trí và tử tuất cho thời gian người lao động được nghỉ hưu trước tuổi theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP .

b) Đối với trường hợp nghỉ thôi việc:

- Ban hành quyết định nghỉ thôi việc và mức trợ cấp thôi việc được hưởng đối với các trường hợp người lao động chưa có quyết định thôi việc hoặc chưa chấm dứt hợp đồng lao động tính đến thời điểm Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP có hiệu lực thi hành. Trường hợp người lao động đã có quyết định thôi việc (hoặc văn bản chấm dứt hợp đồng lao động) theo quy định của pháp luật lao động từ ngày có quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền đến trước thời điểm Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP có hiệu lực thi hành thì ban hành quyết định bổ sung trợ cấp theo chính sách, chế độ quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP.

- Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trong việc xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội của người lao động làm cơ sở giải quyết chế độ.

1.3. Chi trả trợ cấp cho người lao động muộn nhất là ngày 01 tháng 11 năm 2025 và báo cáo về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để tổng hợp, theo dõi theo quy định về hồ sơ nêu tại khoản 2.2 mục IV Hướng dẫn này.

2. Hồ sơ giải quyết chính sách, chế độ và hồ sơ báo cáo

2.1. Hồ sơ giải quyết chính sách, chế độ:

(1) Hợp đồng lao động (hoặc các hình thức văn bản với tên gọi khác nhưng thỏa mãn nội dung về việc làm có trả công, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên) trước thời điểm ngày 15/01/2019.

(2) Các quyết định/văn bản về lương và các khoản phụ cấp lương hiện hưởng của người lao động.

(3) Sổ bảo hiểm xã hội (BHXH) hoặc văn bản ghi nhận quá trình đóng BHXH của cơ quan BHXH còn hiệu lực tại thời điểm nghỉ việc.

(4) Đơn xin nghỉ hưu trước tuổi/nghỉ thôi việc hưởng chế độ theo quy định của Nghị quyết 07/2025/NQ-CP (Phụ lục số 01 kèm theo Hướng dẫn này).

(5) Văn bản của cấp có thẩm quyền phê duyệt chi quỹ tiền lương, phụ cấp từ tài chính công đoàn năm 2025 đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 mục II Hướng dẫn này.

(6) Biên bản họp thống nhất của cấp ủy, Ban Thường vụ liên đoàn lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về việc nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc đối với các trường hợp phải nghỉ việc ngay do sắp xếp tổ chức bộ máy.

(7) Quyết định nghỉ việc (nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc) theo quy định tại Hướng dẫn này.

(8) Danh sách và kinh phí thực hiện chính sách, chế độ cho cán bộ công đoàn chuyên trách nghỉ việc theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP.

(9) Các văn bản, giấy tờ khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ báo cáo về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Báo cáo kết quả kèm danh sách, kinh phí thực hiện chính sách, chế độ cho cán bộ công đoàn chuyên trách nghỉ việc theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP (Phụ lục số 02 kèm theo Hướng dẫn này).

V. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí chi trả chính sách, chế độ theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP được lấy từ nguồn tài chính công đoàn và được thực hiện như sau:

1. Đối với liên đoàn lao động tỉnh, thành phố: Kinh phí giải quyết chính sách, chế độ chi từ tài chính công đoàn theo thẩm quyền phân cấp. Trường hợp đơn vị không đủ nguồn tài chính công đoàn để chi thì đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (qua Ban Công tác Công đoàn) cấp hỗ trợ.

2. Các nội dung khác về nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đề nghị các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, các đơn vị thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 07/2025/TT-BTC ngày 24/1/2025 về việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số

34/2025/TT-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính); Giao Ban Công tác Công đoàn kịp thời hướng dẫn các đơn vị dự toán kinh phí; thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quan hệ Lao động tham mưu Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết chính sách, chế độ cho cán bộ công đoàn chuyên trách làm việc theo chế độ hợp đồng phải nghỉ việc ngay do ảnh hưởng bởi quá trình sắp xếp tổ chức theo đúng quy định tại Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP và Hướng dẫn này; thực hiện theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai của các tỉnh, thành phố.

2. Ban Công tác Công đoàn tham mưu Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn, thẩm định về kinh phí chi trả trợ cấp từ nguồn tài chính công đoàn theo quy định; hướng dẫn các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố chi trả khoản kinh phí tương đương với số tiền đóng bảo hiểm xã hội vào quỹ bảo hiểm hưu trí và tử tuất cho thời gian người lao động được nghỉ hưu trước tuổi trong thời gian từ đủ 5 năm đến đủ tuổi nghỉ hưu mà không bị trừ tỷ lệ hưởng lương hưu theo quy định tại điểm c Khoản 4 Điều 7 của Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP.

3. Các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố có trách nhiệm sau:

3.1. Xác định đúng đối tượng, lập danh sách và ban hành quyết định nghỉ việc (nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc) hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý đối với cán bộ công đoàn chuyên trách thuộc đối tượng quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP trước ngày 30/10/2025, thực hiện chi trả chính sách, chế độ cho cán bộ công đoàn chuyên trách muộn nhất là ngày 01/11/2025.

3.2. Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội ở địa phương để tính toán và chi trả khoản kinh phí tương đương với số tiền đóng bảo hiểm xã hội vào quỹ bảo hiểm hưu trí và tử tuất cho thời gian người lao động được nghỉ hưu trước tuổi trong thời gian từ đủ 5 năm đến đủ tuổi nghỉ hưu mà không bị trừ tỷ lệ hưởng lương hưu theo quy định tại điểm c Khoản 4 Điều 7 của Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP.

3.3. Chỉ đạo và hướng dẫn các công đoàn cơ sở, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP và Hướng dẫn này.

3.4. Rà soát và chấm dứt theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định về việc chấm dứt sử dụng cán bộ công đoàn chuyên trách làm chuyên môn nghiệp vụ theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan chuyên trách công đoàn theo quy định.

3.5. Báo cáo kết quả rà soát và triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trước ngày 20/11/2025.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời kiến nghị, phản ánh về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để được hướng dẫn thực hiện./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Đảng ủy MTTQ, đoàn thể TW (để b/c);
- Đảng ủy TLĐ (để b/c);
- Đảng ủy MTTQ và các đoàn thể tỉnh, thành phố (để p/h chỉ đạo);
- Tỉnh, thành ủy (để p/h chỉ đạo);
- Các Ban, đơn vị trực thuộc TLĐ (để th/h);
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành TW (để th/h).
- Lưu: VT, QHLD.



TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI/ NGHỈ THÔI VIỆC
HƯỞNG CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 07/2025/NQ-CP
NGÀY 17/9/2025 CỦA CHÍNH PHỦ

Kính gửi¹:

.....

Họ và tên: Ngày sinh:

Hiện đang cư trú tại:

Chức danh/chức vụ/công việc chuyên môn:

Đơn vị công tác:

Số sổ Bảo hiểm xã hội:

Tổng số thời gian đóng Bảo hiểm xã hội bắt buộc tính đến thời điểm đề nghị nghỉ hưu trước tuổi/nghỉ thôi việc là :nămtháng.

Nay, tôi làm đơn này để hưởng chính sách nghỉ hưu trước tuổi/nghỉ thôi việc theo Nghị định số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Lý do xin nghỉ theo chính sách nghỉ hưu trước tuổi/nghỉ thôi việc:

.....

2. Thời điểm đề nghị nghỉ hưu trước tuổi/nghỉ thôi việc kể từ ngày/...../.....

Tôi xin cam đoan những thông tin tại đơn này là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin đã cung cấp.

Đề nghị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, giải quyết cho tôi theo quy định hiện hành./.

XÁC NHẬN CỦA BAN, ĐƠN VỊ
VÀ TƯỚNG ĐƯƠNG² (nếu có)
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

....., ngày..... tháng..... năm.....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết.

² Trường hợp người làm đơn là trưởng ban, đơn vị, bộ phận hoặc tương đương thì không cần thực hiện xác nhận.

BIỂU TỔNG HỢP DANH SÁCH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH NGHỊ VIỆC THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 07/2023/NQ-SB

(Tháng ... năm ...)

(Kèm theo Báo cáo số/BC-... ngày ... tháng ... năm ... của ...)

[illegible]

Người lập biểu

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ký và ghi họ tên, đóng dấu)